TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Chùa Thiên Quang (Viễn Sơn cổ tự) - kiệt tác tâm linh giữa lòng Đền Hùng

ISSN: 2734-9195 08:25 13/10/2026

Lịch sử của chùa Thiên Quang là một trục thời gian dài, gắn liền với sự thăng trầm của các triều đại phong kiến và những bước ngoặt giữ nước vĩ đại.

Tọa lạc trên độ cao 80m trên núi Nghĩa Lĩnh, kề bên đền Hạ thuộc Khu di tích quốc gia đặc biệt Đền Hùng (Phú Thọ), chùa Thiên Quang không chỉ là một danh lam thắng cảnh mà còn là một biểu tượng sinh động cho sự dung hợp đỉnh cao giữa Phật giáo Đại thừa và Tín ngưỡng thờ cúng Tổ tiên của dân tộc Việt Nam.

1. Lịch sử hình thành và tiến trình phát triển qua các thời kỳ

Lịch sử của **chùa Thiên Quang** là một trục thời gian dài, gắn liền với sự thăng trầm của các triều đại phong kiến và những bước ngoặt giữ nước vĩ đại:

Thời đại nhà Trần (Thế kỷ XIII - XIV) - Khởi dựng ngôi cổ tự:

Chùa được xây dựng lần đầu tiên dưới thời nhà Trần dưới tên gọi "*Viễn Sơn cổ tự* " (ngôi chùa cổ trên ngọn núi xa) hay còn được dân gian gọi là Sơn Cảnh Thừa Long Tự (ngôi chùa đón rồng trên nui). Trong bối cảnh Phật giáo được tôn vinh làm Quốc giáo, việc xây dựng một ngôi chùa ngay cạnh nơi thờ tự các Vua Hùng thể hiện tư tưởng "*hòa quang đồng trần*" của **Thiền phái Trúc Lâm**. Đây là thời kỳ đặt nền móng cho việc đưa giáo lý Phật giáo hòa nhập vào tâm thức hướng về cội nguồn của người Việt cổ.

Thời kỳ Lê Trung Hưng (Thế kỷ XV - XVII) - Tái thiết và đổi tên:

Sau những giai đoạn biến động, đến thế kỷ XV, chùa được triều đình và nhân dân góp công phục dựng lại với quy mô bề thế hơn rất nhiều theo lối "*Nội công ngoại quốc*". Lúc này, chùa chính thức đổi tên thành Thiên Quang thiền tự (nghĩa là ánh sáng từ trời ban xuống). Vào thế kỷ XVII, cụm kiến trúc Tam quan

kiêm Gác chuông được hoàn thiện. Đồng thời, triều đình cho đúc một quả đại hồng chung bằng đồng có âm thanh vang vọng để treo tại tầng hai gác chuông.

Thời nhà Nguyễn (Thế kỷ XIX) - Đại trùng tu phong cách cuối Nguyễn:

Dưới triều vua Tự Đức, nhận thấy vị trí đặc biệt của chùa trên núi Nghĩa Lĩnh, triều đình nhà Nguyễn đã cấp kinh phí để tiến hành một đợt đại trùng tu quy mô lớn.

Diện mạo mộc mạc thời Trần - Lê được khoác lên lớp áo kiến trúc mang nghệ thuật chạm khắc tinh xảo của thế kỷ XIX với hệ thống vì kèo truyền thống và mái lợp ngói mũi hài.

Dấu ấn Cách mạng (Ngày 19/9/1954) - Chứng nhân lời dặn của Lãnh tụ:

Chùa Thiên Quang đi vào lịch sử cách mạng hiện đại như một tọa độ đỏ thiêng liêng. Ngày 19/9/1954. sau chiến thắng Điện Biên Phủ, trên đường về tiếp quản Thủ đô, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dừng chân nghỉ ngơi dưới bóng cây vạn tuế cổ thụ 800 năm tuổi tại sân chùa. Chính tại vị trí này, Người đã trực tiếp duyệt kế hoạch tiếp quản Thủ đô từ Bộ chỉ huy Đại đoàn Quân Tiên phong (Đại đoàn 308) trước khi di chuyển sang đền Giếng để đưa ra lời căn dặn bất hủ: "*Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước*".

Giai đoạn tu bổ thế kỷ XXI (2012 - 2015):

Nhằm gìn giữ di sản trước sự tàn phá của thời gian, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cùng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và các nhà hảo tâm đã triển khai Dự án tu bổ tôn tạo chùa Thiên Quang tổng thể. Công trình được khánh thành đầu năm 2015, hạ giải tôn tạo dựa trên nguyên gốc cổ, đem lại diện mạo vững chãi, khang trang như hiện nay nhưng vẫn giữ nguyên giá trị cốt lõi.

2. Kiến trúc nghệ thuật và văn tự cổ

Chùa mang bố cục chữ Công gồm ba tòa chính nối liền nhau: Tiền đường (5 gian), Thiêu hương (3 gian) và Tam bảo (3 gian).

Hệ thống câu đối và văn bia: Phía trước sân chùa có hai ngôi tháp sư hình trụ 4 tầng lưu giữ văn bia chữ Hán ghi lại danh tính, pháp hiệu của các thiền sư truyền thừa liên tục tại vùng đất Tổ. Các câu đối bằng chữ Hán treo trang trọng bên trong lòng tự mang tư tưởng nhập thế sâu sắc:

Câu đối Tiền đường: "*Viễn Sơn cổ tự quang linh địa/ Thiên Quang thiền tự chiếu nhân gian*". (Ca ngợi ánh sáng Phật pháp soi rọi vùng đất linh thiêng).

Câu đối Thượng điện: "*Vạn cổ giang sơn hữu Phật độ/ Bách niên tông tộc kính tổ tiên*". (Khẳng định nước non có Phật che chở, trăm họ ngàn năm kính mạch nguồn Tổ tiên).



Hình ảnh ngôi chùa (ảnh sưu tầm).

3. Hệ thống tượng thờ uy nghiêm trong tòa Tam bảo

Chùa Thiên Quang thờ Phật theo hệ phái Bắc tông (Đại thừa), lưu giữ trên 30 pho tượng cổ bằng gỗ mít và đất nung sơn son thếp vàng bài trí tôn nghiêm:

Tại tòa Tam bảo (Thượng điện):

Bộ tượng Tam Thế Phật: Ba pho tượng đại diện cho Phật thời Quá khứ, Hiện tại và Vị lai, biểu thị sự trường tồn vĩnh hằng của Phật pháp.

Tượng Di Đà Tam Tôn: Phật A Di Đà ngồi bệ sen ở trung tâm, hai bên có bồ tát Quán Thế Âm và Đại Thế Chí độ trì.

Tượng Thích Ca Mâu Ni và Thích Ca Sơ Sinh (Tòa Cửu Long): Khắc họa đức Phật lúc đắc đạo và khoảnh khắc đản sinh được chín rồng phun nước tắm. Tháp tùng hai bên là tượng Phạm Thiên và Đế Thích.

Văn Thù Bồ tát và Phổ Hiền Bồ tát: Tôn trí hai bên biểu tượng cho Đại Trí và Đại Hạnh che chở chúng sinh.

Tại tòa Tiền đường và Hành lang:

Bài trí tượng Thiên Thủ Thiên Nhãn (Quan Âm nghìn mắt nghìn tay) cứu khổ chúng sinh, và tượng Quan Âm Tống Tử bảo hộ cho tình mẫu tử.

Trấn giữ không gian tâm linh phía ngoài là tượng hai vị Hộ Pháp (Khuyến Thiện - Trừng Ác) cùng đức Thánh Hiền.

4. Nghi lễ đặc trưng dịp Giỗ Tổ (10/3 Âm lịch)

Vào ngày Quốc giỗ, song hành với các nghi thức tế mặn tại tại các đền, chùa Thiên Quang cử hành các nghi lễ mang màu sắc Phật giáo đồng hành cùng dân tộc:

Đại lễ cầu **Quốc thái dân an**: Trụ trì cùng tăng, ni thực hiện tụng kinh, dâng phẩm vật chay tịnh (hương, hoa, trà, quả), cầu cho đất nước hưng thịnh, mưa thuận gió hòa, nhân dân an lạc.

Tâm linh hướng nguồn "*Dâng hoa lễ Phật*": Hàng triệu đồng bào sau khi hành lễ kính Tổ ở các đền sẽ dừng chân dâng hương tại chùa. Du khách thường thực hiện nghi thức thiền hành, tản bộ chậm rãi quanh gốc cây vạn tuế lịch sử để tìm kiếm sự an nhiên, lắng đọng tâm hồn au hành trình leo nui thành kính.

Tác giả: **Đặng Việt Thủy**